

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2025/QĐST-VDS

Đông Hà, ngày 21 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Hồ Thị Xuân Hương.
- *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Xuân Thuý Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên họp:* Bà Hoàng Thị Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 203/2024/TLST-VDS ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2025/QĐST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên họp số 01/2025/QĐST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2025.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Xuân T; địa chỉ: Số nhà A đường T, khu phố C, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1959; địa chỉ: Số nhà A đường T, Khu phố C, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt;
- Bà Nguyễn Thị S, địa chỉ: Khu phố F, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt;
- Bà Nguyễn Thị Hồng T2, địa chỉ: Số nhà A đường T, Khu phố C, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt;
- Bà Nguyễn Thị Xuân T3, địa chỉ: Khu phố B, B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt;
- Ông Nguyễn Thanh S1; địa chỉ: Số A đường T, Khu phố C, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Xuân L (mất năm 1980) và bà Phan Thị S2 (mất năm 2024); sinh được 07 người con gồm: Bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị Hồng T2, ông Nguyễn Thanh S1, bà Nguyễn Thị Xuân T3, ông Nguyễn Xuân T1, ông Nguyễn Văn T4 (đã mất) và ông Nguyễn Xuân T.

Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1959, có quá trình phát triển về thể chất và tâm thần bình thường, đã học hết lớp 12/12, sau đó theo học Trường Cao đẳng S3. Ra trường dạy học môn toán tại trường Nguyễn Trãi thành phố Đ. Đến năm 1985 thì nghỉ do bị bệnh.

Năm 1983, ông T1 bắt đầu có các biểu hiện bất thường như: đêm ngủ ít, nói nhảm, nghe tiếng nói trong đầu, cho rằng có người bỏ thuốc độc vào thức ăn, gây rối, đập phá đồ đạc, đi lang thang, có lúc ra chợ lượm đồ ăn, lấy dao chặt cây cối.

+ Ông T1 đã từng bị đưa vào quản lý và chăm sóc tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Q khoảng 01 năm. Sau khi trở về nhà, có khám tại Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội tỉnh Q và nhận thuốc tại Trạm Y tế P từ năm 1989 với chẩn đoán "Tâm thần phân liệt", nhận thức kém, không lao động, học tập, không tự mình chăm sóc bản thân được, cuộc sống phụ thuộc vào sự nuôi dưỡng, chăm sóc của những người thân. Hiện nay ông T1 đang phải điều trị tâm thần ngoại trú và là đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Trước đây, ông T1 sống cùng với mẹ (bà Phan Thị S2) và vợ chồng ông T. Từ tháng 01/2024, bà S2 qua đời, ông T1 không còn có người đại diện hợp pháp. Nay ông Nguyễn Xuân T yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố anh trai Nguyễn Xuân T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị chỉ định ông T là người giám hộ cho ông Nguyễn Xuân T1.

Lý do, mục đích yêu cầu: mục đích là để đảm bảo các thủ tục pháp lý cho người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ông T1.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị Hồng T2, ông Nguyễn Thanh S1, bà Nguyễn Thị Xuân T3 đều đồng ý với ý kiến của ông Nguyễn Xuân T: Tuyên bố ông Nguyễn Xuân T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và thống nhất chỉ định ông Nguyễn Xuân T làm người giám hộ cho ông Nguyễn Xuân T1.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1340/KLGĐTC ngày 01/8/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền T kết luận: Về mặt y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót không ổn định (F20.32)

Về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý việc dân sự, xác định thẩm quyền, tư cách tham gia tố tụng, thời hạn giải quyết vụ việc đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Thẩm phán, Thư ký và những người yêu cầu đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự; Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự tuyên bố ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1959; địa chỉ: Khu phố C, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Căn cước công dân số: 045059005508 khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, cử ông Nguyễn Xuân T, em trai ông T1 làm người giám hộ cho ông T1. Ông Nguyễn Xuân T có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà nhận định:

[1] **Về quan hệ pháp luật:** Ông Nguyễn Xuân T là em trai ông Nguyễn Xuân T1 có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tuyên bố ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1959; địa chỉ: Khu phố C, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đây là yêu cầu tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi được quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] **Về thẩm quyền:** Ông Nguyễn Xuân T1 có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại: thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] **Về nội dung yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

Xét thấy, Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1959, có quá trình phát triển về thể chất và tâm thần bình thường, đã học hết lớp 12/12, sau đó theo học Trường Cao đẳng S3. Ra trường dạy học môn toán tại trường Nguyễn Trãi thành phố Đ. Đến năm 1985 thì nghỉ do bị bệnh.

Theo ông Tiến trình B, từ năm 1983, ông T1 bắt đầu có các biểu hiện bất thường như: đêm ngủ ít, nói nhảm, nghe tiếng nói trong đầu, cho rằng có người bỏ thuốc độc vào thức ăn, gây rối, đập phá đồ đạc, đi lang thang, có lúc ra chợ lượm đồ ăn, lấy dao chặt cây cối. Ông T1 đã từng bị đưa vào quản lý và chăm sóc tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Q khoảng 01 năm. Sau khi trở về nhà, có khám tại Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội tỉnh Q và nhận thuốc tại Trạm Y tế P từ năm 1989 với chẩn đoán "Tâm thần phân liệt", uống thuốc đều cho đến nay, bệnh tình có thuyên giảm, đêm ngủ được,

đỡ quây phá, tự ăn uống, một số hoạt động trong sinh hoạt của ông T1 cần phải có sự giúp đỡ của người nhà.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1340/KLGĐTC ngày 01/8/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền T kết luận: Về mặt y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót không ổn định (F20.32)

Về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Xuân T về việc tuyên bố ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1959 là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Bố mẹ ông T1 đều đã chết, hiện ông T1 đang sinh sống cùng gia đình ông Nguyễn Xuân T. Do đó, ông Nguyễn Xuân T (*là em ruột của ông T1*) yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1959 là người có khó khăn trong nhận thức và là chủ hành vi là có cơ sở.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Xuân T là có căn cứ.

Từ những nhận định ở trên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Xuân T về việc tuyên bố ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1959; địa chỉ: Khu phố C, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Căn cước công dân số: 045059005508 là người có khó khăn trong nhận thức và là chủ hành vi.

Về việc chỉ định ông Nguyễn Xuân T làm người giám hộ cho ông T1, thấy rằng: Bố mẹ của ông T1 đều đã chết, ông T là em ruột của ông T1 và đang chăm sóc, nuôi dưỡng ông T1, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều đồng ý. Theo kết quả về lý lịch tư pháp của ông Nguyễn Xuân T, ông T có lý lịch rõ ràng, không có án tích, có đủ điều kiện cá nhân để làm người giám hộ theo quy định tại các Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59 và Điều 136 Bộ luật Dân sự, nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Xuân T phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59 và Điều 136 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Xuân T, tuyên bố: Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1959; địa chỉ: Khu phố C, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Căn cước công dân số: 045059005508 là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu phố C, Phường A, thành phố Đ làm người giám hộ cho ông Nguyễn Xuân T1. Ông T có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật Dân sự.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc ông Nguyễn Xuân T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000665 ngày 16/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Ông Nguyễn Xuân T5 đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- UBND Phường 1, TP. Đông Hà;
- Phòng tư pháp;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Xuân Hương